**TUẦN 1**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: VÀO NĂM HỌC MỚI**

**Bài 1: CHIẾC NHÃN VỞ ĐẶC BIỆT (T1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Nói được với bạn những chuẩn bị của em cho năm học mới.

- Nêu được phỏng đoán về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh hoạ.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; bước đầu đọc phân biệt được lời nhân vật và lời người dẫn chuyện với giọng phù hợp; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài.

- Hiểu được nội dung bài đọc: Bạn nhỏ mong muốn được trở lại trường học để gặp bạn bè sau kì nghỉ hè; tích cực chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập cho năm học mới.

- Tìm đọc được một truyện về trường học, viết được Phiếu đọc sách và biết cách chia sẻ với bạn Phiếu đọc sách của em.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

Trách nhiệm, yêu nước, nhân ái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Tranh ảnh, video clip HS thực hiện một vài hoạt động chuẩn bị cho năm học mới.

- HS: mang theo sách có truyện về trường học và Phiếu đọc sách đã ghi chép về truyện đã đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1 - 2** | |
| **1. Khởi động.**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Nói được với bạn những chuẩn bị của em cho năm học mới.  + Nêu được phỏng đoán về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh hoạ.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV tổ chức cho học sinh múa hát bài hát “Vui đến trường”.  - GV giới thiệu tên chủ điểm và yêu cầu HS nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm Vào năm học mới.  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi nói với bạn về những việc em chuẩn bị cho năm học mới: sách vở, quần áo, ba lô,…  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV cho HS xem tranh và dẫn dắt vào bài mới*: Chiếc nhãn vở đặc biệt*. | - HS tham gia múa hát.  -HS lắng nghe, suy nghĩ và trả lời.  -HS thảo luận nhóm đôi  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.*  **- Mục tiêu:**  - Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; bước đầu đọc phân biệt được lời nhân vật và lời người dẫn chuyện với giọng phù hợp; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài.  - Hiểu được nội dung bài đọc: Bạn nhỏ mong muốn được trở lại trường học để gặp bạn bè sau kì nghỉ hè; tích cực chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập cho năm học mới.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **-** Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu: Đọc phân biệt giọng nhân vật: giọng người dẫn chuyện thong thả, vui tươi; giọng chị Hai ở đoạn 1 thể hiện tâm trạng háo hức, ở đoạn 4 trìu mến thể hiện tình cảm yêu thương; giọng bạn nhỏ thể hiện niềm mong đợi).  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *thương quá đi thôi*.  + Đoạn 2:Tiếp theo đến *ngày tựu trường.*  + Đoạn 3: Tiếp theo đến *mềm mại hiện lên.*  *+ Đoạn 4:* Tiếp theo đến hết.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *reo, náo nức,…*  - Luyện đọc câu dài: Tôi mở một quyển sách,/ mùi giấy mới thơm dịu/khiến tôi thêm náo nức,/ mong đến ngày tựu trường.//; Ngắm những quyển vở mặc áo mới,/ dán chiếc nhãn/ xinh như một đám mây nhỏ,/ tôi thích quá,/ liền nói://…  - Giải nghĩa từ khó hiểu:  *Náo nức: phấn khởi mong đợi một điều gì đó.*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Khi năm học mới sắp đến, hai chị em cảm thấy thế nào?  + Câu 2: Hai chị em đã làm những việc gì để chuẩn bị cho năm học mới?  + Câu 3: Theo em, vì sao bạn nhỏ mong được đến lớp ngay?  + Câu 4: Em ước mong những gì ở năm học mới?  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV chốt nội dung bài đọc: ***Bạn nhỏ mong muốn được trở lại trường học để gặp bạn bè sau kì nghỉ hè; tích cực chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập cho năm học mới.***  **2.3. Hoạt động 3 : Luyện đọc lại.**  - GV đọc lại toàn bài.  - GV yêu cầu học sinh xác định được giọng đọc của người dẫn chuyện, chị Hai, bạn nhỏ và một số từ ngữ cần nhấn giọng trên cơ sở hiểu nội dung bài.  - GV hướng dẫn đọc phân vai: người dẫn chuyện, chị Hai, bạn nhỏ.  - GV yêu cầu đọc phân vai đoạn từ *Chị Hai rủ tôi... đến hiện lên.*  - GV nhận xét, tuyên dương. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu dài.  -HS lắng nghe.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Khi năm học mới sắp đến, hai chị em cảm thấy háo hức.  + Hai chị em đã cùng mẹ đi mua sách vở và bọc chúng lại cẩn thận, dán những chiếc nhãn vở xinh xinh.  + Bạn nhỏ mong được đến lớp ngay vì muốn khoe với bạn chiếc nhãn vở tự viết; và bạn nhỏ muốn gặp lại thầy cô và bạn bè.  + HS trả lời theo ý thích.  - HS nêu theo hiểu biết của mình.  -2-3 HS nhắc lại  -HS lắng nghe.  - HS trả lời  -HS lắng nghe.  -HS trong nhóm đọc phân vai trước lớp.  -HS lắng nghe. |
| **3. Đọc mở rộng – Đọc một truyện về trường học**  - Mục tiêu:  - Tìm đọc được một truyện về trường học, viết được Phiếu đọc sách và biết cách chia sẻ với bạn Phiếu đọc sách của em.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **3.1. Hoạt động 1: Viết Phiếu đọc sách**  **-** GV yêu cầu HS viết vào Phiếu đọc sách những điều em thấy thú vị: tên truyện, tên tác giả, nội dung của truyện (HS cũng có thể ghi thêm lời nói, hành động của nhân vật/ chi tiết em thích, lí do),…  + Trang trí Phiếu đọc sách đơn giản theo nội dung chủ điểm hoặc nội dung truyện em đọc.  **3.2. Hoạt động 2: Chia sẻ Phiếu đọc sách**  - GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn trong nhóm nhỏ về Phiếu đọc sách của em: tên truyện, tên tác giả, nội dung của truyện.  - GV nhận xét, tuyên dương. | -HS viết vào phiếu đọc sách.  -HS chia sẻ trước lớp.  -HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| -GV cho học sinh chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn”  Câu 1: Nêu lại nội dung bài đọc “Chiếc nhãn vở đặc biệt”  Câu 2: Chiếc nhãn vở của em có gì đặc biệt. Hãy chia sẻ với bạn.  Câu 3: Em giữ gìn đồ dùng học tập như thế nào?  **-** GV nhận xét, tuyên dương. | -Hs tham gia chơi trò chơi và trả lời các câu hỏi.  -HS lắng nghe. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

-------------------------------------------------------------------

**TIẾNG VIỆT**

**Viết: Ôn viết chữ A, Ă, Â hoa ( (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Ôn lại và viết đúng kiểu chữ hoa: A, Ă, Â, tên riêng và câu ứng dụng.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để trả lời câu hỏi trong bài.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: …………….

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Mẫu chữ viết hoa A, Ă, Â cỡ nhỏ.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV tổ chức cho HS nhảy múa bài “Baby Share” để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia múa hát.  - HS lắng nghe. |
| **2. Viết**  **- Mục tiêu:**  + Ôn lại và viết đúng kiểu chữ hoa: A, Ă, Â, tên riêng và câu ứng dụng.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **- Cách tiến hành:** | |
| **2.1. Ôn viết chữ A, Ă, Â hoa**  - GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa A  - GV cho HS viết bảng con (hoặc vở nháp).  - GV yêu cầu HS quan sát mẫu chữ Ă, Â hoa, nhắc lại chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của chữ Ă, Â hoa trong mối quan hệ so sánh với chữ A hoa.  -GV cho HS xem video và viết mẫu chữ Ă, Â hoa  - GV cho HS viết vào vở tập viết.  - GV chấm một số bài, nhận xét tuyên dương.  **2.2. Viết ứng dụng (làm việc cá nhân, nhóm 2).**  **a. Viết từ**  - GV mời HS đọc tên riêng: Chu Văn An  - GV giới thiệu: Chu Văn An (1292 – 1370, là nhà giáo, thầy thuốc, là người thầy đứng đầu, có nhiều đóng góp đối với Trường Quốc Tử Giám và nền quốc học nước nhà ở thế kỷ XIV – thời nhà Trần,… Ông đã đào tạo nhiều nhân tài cho đất nước. Ông được UNESCO vinh danh là Danh nhân văn hoá thế giới. Tên ông được đặt cho nhiều trường học ở các tỉnh, thành nước ta).  - GV yêu cầu HS nhắc lại cách nối từ chữ C hoa sang chữ h; từ chữ V hoa sang chữ ă và từ chữ A  - GV viết mẫu chữ Chu Văn An lên bảng.  - GV yêu cầu HS viết tên riêng vào vở tập viết.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **b. Viết câu.**  - GV yêu cầu HS đọc câu.  *Ai ơi bưng bát cơm đầy*  *Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần..*  *(Ca dao)*  - GV giới thiệu câu ứng dụng: Câu ca dao ca ngợi và khuyên chúng ta ghi nhớ công sức của người nông dân đã vất vả để làm ra hạt gạo.  - GV nhắc HS viết hoa các chữ trong câu thơ: A D. Lưu ý cách viết thơ lục bát.  - GV cho HS viết vào vở.  - GV yêu cầu nhận xét chéo nhau trong bàn.  - GV chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương.  **2.3. Luyện viết thêm**  - GV choHS đọc và tìm hiểu nghĩa của từ *Hội An* và câu ứng dụng: *Ai cũng mong năm học mới đến thật nhanh.*  - GV giới thiệu: Hội An là một thành phố trực thuộc tỉnh Quảng Nam, Việt Nam. Phố cổ Hội An từng là một thương cảng quốc tế sầm uất. Nơi đây có những công trình kiến trúc đã xây dựng từ hàng trăm năm trước, được UNESCO công nhận là Di sản văn hoá thế giới từ năm 1999.  - GV cho HS viết vào vở.  - GV yêu cầu nhận xét chéo nhau trong bàn.  - GV chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát video.  - HS viết bảng con.  -HS trả lời.  - HS quan sát video.  - HS viết vào vở chữ A, Ă, Â hoa.  - HS đọc tên riêng: Chu Văn An  - HS lắng nghe.  -HS trả lời.  - HS xem viết mẫu.  - HS viết tên riêng Chu Văn An vào vở tập viết.  - 1 HS đọc yêu cầu  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS viết câu thơ vào vở.  - HS nhận xét chéo nhau.  -HS đọc và tìm hiểu  - HS lắng nghe.  - HS viết từ và câu ứng dụng vào vở.  - HS nhận xét chéo nhau. |
| **3. Vận dụng.**  **- Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **- Cách tiến hành:** | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video cảnh đẹp của Hội An.  + GV nêu câu hỏi em thấy Hội An là nơi như thế nào?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

------------------------------------------------------------------

**Luyện từ và câu**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ: HỌC TẬP (T4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Mở rộng được vốn từ về Học tập, đặt câu với từ ngữ tìm được.

- Rèn kĩ năng sử dụng và phát triển vốn từ, có kỹ năng sử dụng từ ngữ hợp lý trong các hoàn cảnh giao tiếp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời các câu hỏi. Làm được các bài tập 1, 2.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

Trách nhiệm, yêu nước, nhân ái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* - GV: SGK, Thẻ từ để tổ chức cho HS chơi trò chơi ở BT 1 phần luyện từ và câu.

- HS: SGK

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động:**   **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV cho HS hát và múa theo bài “Vui đến trường”.  - GV Kiểm tra sách vở chuẩn bị của học sinh.  - Giới thiệu bài mới, Ghi bảng đầu bài. | - HS múa hát.  - Học sinh nghe giới thiệu, ghi bài. |
| **2. Khám phá và luyện tập:** | |
| **- Mục tiêu**:  + Mở rộng vốn từ Học tập. Đặt câu có từ ngữ về Học tập.  **- Cách tiến hành:** | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện từ**  **Bài tập 1:**  - GV yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT1.  - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân tìm từ.  - Gv tổ chức hs chơi trò chơi Tiếp sức trước lớp.  - Gv nghe cá nhân hoặc các nhóm nhận xét bổ sung.  - GV nhận xét,đánh giá, tuyên dương  **2.2. Hoạt động 2: Luyện câu**  **Bài 2:**  - GV yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT2.  - GV yêu cầu Hs thực hiện trong nhóm đôi  - GV yêu cầu HS thực hiện vào vở.  - GV mời HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét. | - HS xác định yêu cầu của BT1.  - Cá nhân HS tìm 1 - 2 từ ngữ cho mỗi nhóm a, b, c, d và ghi vảo thẻ  - HS tham gia chơi trò chơi  (Gợi ý: a. Toán, Tiếng Việt, Mĩ thuật,. . b. Giấy, bút, thước, cặp, sách, , c. giày bút, sách bút, . d. đọc sách, làm toán, ca hát,...).  -HS lắng nghe.  - HS xác định yêu cầu của BT 2  - HS đọc lại các từ ngừ tìm được ở BT 1 trong nhóm đôi.  1 - 2 HS nói câu vừa đặt trước lớp.  - HS thực hiện vào vở.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe. |
| **3. Vận dụng:**  \* **Mục tiêu:** Ôn lại từ ngữ về học tập.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - Gv tổ chức cho HS Chơi trò chơi Vui đến trường  - HS chơi trong nhóm đôi Tìm đường đến trường (GV khuyến khích HS chọn đường đến trường có các đồ dùng học tập).  - Gv tổng kết bài học. | - HS chơi trong nhóm đôi Tìm đường đến trường  - HS nói 1 - 2 câu về đồ vật em thấy trên đường đến trường |
| **\* Hoạt động nối tiếp:**  **Mục tiêu:** HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  **Cách tiến hành:** | |
| -Gọi HS nêu lại 1 số đồ dùng học tập. | Hs nêu trước lớp  Về nhà xem lại bài. Chuẩn bị: “**Lắng nghe những ước mơ”** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 2: LẮNG NGHE NHỮNG ƯỚC MƠ (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Chia sẻ được về nghề nghiệp em thích theo gợi ý, nêu được phỏng đoán cùa bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài

- Đọc trôi chảy bài đọc. ngắt nghỉ đúng dấu câu đúng logic ngữ nghĩa; bước đầu thề hiện đúng giọng đọc văn bản thông tin trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài.

- Hiểu được nội dung bài đọc Bài tự giới thiệu của bạn Hà Thu là một sản phẩm học tập trong giờ Tiếng Việt, vừa hay lại vừa trang trí đẹp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

Trách nhiệm, yêu nước, nhân ái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* - GV: SGK, Bảng phụ viết sẵn bài giới thiệu bản thân của Hà Thu.

- HS: SGK

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động:**  **\* Mục tiêu:**  **-** Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học. Chia sẻ được về nghề nghiệp em thích theo gợi ý, nêu được phỏng đoán cùa bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài.  **\* Cách tiến hành**: | |
| * GV cho HS hoạt động nhóm đôi chia sẻ với bạn về nghề nghiệp em thích (tên nghề nghiệp, lí do em thích, những cố gắng của em để thực hiện ước mơ nghề nghiệp,...). * GV giới thiệu bài mới. GV ghi tên bài đọc mới “Lắng nghe những ước mơ” | Hs chia sẻ nghề nghiệp em thích theo nhóm đôi.  Hs khác nhận xét.  Hs ghi bài vào vở. |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập:** | |
| **Mục tiêu**:   * Đọc trôi chảy bài đọc. Ngắt nghỉ đúng dấu câu đúng logic ngữ nghĩa; bước đầu thề hiện đúng giọng đọc văn bản thông tin trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc Bài tự giới thiệu của bạn Hà Thu là một sản phẩm học tập trong giờ Tiếng Việt, vừa hay lại vừa trang trí đẹp.   **Cách tiến hành:** | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu toàn bài. Lưu ý: giọng đọc toàn bài thong thả, chậm rãi; nội dung tự giới thiệu của bạn Hà Thu đọc với giọng trong sáng, vui tươi, giọng cô giáo thản thiện, trìu mến.  - Yêu cầu hs đọc nối tiếp từng câu.  - GV chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến bài của Hà Thu.  + Đoạn 2:Tiếp theo đến giáo viên dạy Mĩ thuật.  + Đoạn 3: còn lại.  - Luyện đọc câu dài:  Bố của em kể,/ ngày hôm đó,/ trời thu Hà Nội/ đẹp dịu dàng/ nên bố mẹ đặt tên em/ là Hà Thu.//; Bài tự giới thiêu/ của cô giáo Mĩ thuật tương lai/ vừa hay/ lại vừa trang trí đẹp !//.. .  - Giải nghĩa từ khó  - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3.  - GV nhận xét các nhóm.  Gọi 1 hs đọc cả bài  **2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 3 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Cô giáo cho Hà Thu và các bạn trong lớp viết về điều gì?  + Câu 2: Hà Thu viết những gì trong bài của mình?  + Câu 3: Vì sao cô giáo bảo Hà Thu đọc bài viết cho các bạn cùng nghe?  - GV chốt nội dung bài đọc:  *Bài tự giới thiệu của bạn Hà Thu là một sản phẩm học tập trong giờ Tiếng Việt, vừa hay lại vừa trang trí đẹp.*  **2.3. Hoạt động 3 : Luyện đọc lại.**  - GV đọc lại đoạn tự giới thiệu của bạn Hà Thu.  - Gv tổ chức hs đọc trong nhóm.  - Nhận xét | Hs lắng nghe  HS đọc thành tiếng câu. Luyện đọc từ khó do HS phát hiện.  Hs quan sát theo dõi  2-3 hs đọc trước lớp.  Hs luyện đọc đoạn trước lớp.  Hs khác nhận xét bổ sung.  Hs lắng nghe  HS luyện đọc theo nhóm 3  1 hs đọc cả bài  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Cô giáo cho Hà Thu và các bạn trong lớp chia sẻ nghề nghiệp của mình.  + Hà Thu viết về ngày tháng năm sinh, tên của Hà Thu và ước mơ của mình.  + Bài viết của Hà Thu vừa hay lại vừa đẹp.  2-3 HS nhắc lại  HS luyện đọc lại trong nhóm.  Một vài HS đọc trước lớp.  Nhận xét tuyên dương. |
| **3. Vận dụng**  **Mục tiêu:**  Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  **Cách tiến hành:** | |
| Gọi hs nêu lại nội dung bài | 1 hs nêu trước lớp.  Về nhà xem lại bài. Chuẩn bị: Nói và nghe: giới thiệu các thành viên của nhóm, tổ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**NÓI VÀ NGHE: GIỚI THIỆU CÁC THÀNH VIÊN CỦA NHÓM, TỔ(T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Nói được 2-3 câu về một môn học em thích theo gợi ý.

- Biết làm quen với các bạn trong nhóm, tổ học tập mới; biết đặt tên nhóm; biết tự giới thiệu, giới thiệu về nhóm, tồ và từng thành viên của nhóm, tổ trước lớp.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực giao tiếp và hợp tác.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, yêu nước, nhân ái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng phụ

- HS: SGK

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Hoạt động khởi động:**  * **Mục tiêu**   + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.   * **Cách tiến hành** | |
| - GV cho HS hát bài “Baby share”  - GV kiểm tra sách vở chuẩn bị của học sinh.  - Giới thiệu bài mới - Ghi bảng đầu bài. | - HS hát  - Học sinh nghe giới thiệu, ghi bài. |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập:** | |
| **Mục tiêu:** Nói được 2-3 câu về một môn học em thích theo gợi ý. Biết làm quen với các bạn trong nhóm, tổ học tập mới; biết đặt tên nhóm; biết tự giới thiệu, giới thiệu về nhóm, tồ và từng thành viên của nhóm, tổ trước lớp.  **Cách tiến hành:** | |
| **2.1. Hoạt động nói: Nói về một môn học em thích**  -Gv hs nêu yêu cầu của BT 2 và kể tên các môn học ở lớp Ba.  -Gv tổ chức HS trao đổi trong nhóm đôi về một môn học em thích dựa vào gợi ý:  + Em thích môn học nào?  + Em thích những hoạt động nào trong giờ học môn đó?  + Sản phẩm của môn học là gì?  + Cảm xúc của em khi được học môn học đó như thế nào?  - GV gọi HS trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương  **2.2. Nói và nghe**  - Gv yêu hs xác định và phân tích yêu cầu của BT  - Gv yêu cầu HS đọc các gợi ý và trả lời một vài câu hỏi của GV để thực hiện yêu cầu BT:  + Em có thể làm gì để làm quen vời các bạn trong nhóm, tổ học tập mới?  + Em muốn tự giới thiệu với các bạn những gì? Vì sao?  + Tên của nhóm, tổ em là gi?  - HS tổ chức họp nhóm, tổ theo yêu cầu BT  - GV yêu cầu một vài nhóm, tồ giới thiệu trước lớp  - GV nhận xét nội dung. | HS xác định yêu cầu của BT 2 và kể tên các môn học ở lớp Ba.  HS trao đổi trong nhóm đôi về một môn học em thích.  2 - 3 HS trình bày kết quả trước lớp  -HS lắng nghe.  - HS xác định và phân tích yêu cầu BT  - HS đọc các gợi ý và trả lời một vài câu hỏi của GV  - HS tổ chức họp nhóm, tổ theo yêu cầu BT  Một vài nhóm, tồ giới thiệu trước lớp  -HS lắng nghe. |
| **3. Vận dụng**  **Mục tiêu:** HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  **Cách tiến hành:** | |
| Em hãy kể tên những môn học mà em biết | 1-2 hs nêu  Về nhà xem lại bài. Chuẩn bị: ***Viết đoạn văn giới thiệu bản thân.*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**VIẾT SÁNG TẠO: VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU BẢN THÂN (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Nhận diện được cấu trúc, nội dung và viết được đoạn văn ngắn tự giới thiệu về sở thích và ước mơ của bản thân.

- Nhận xét được bài viết em thích bằng từ ngữ và khuôn mặt phù hợp

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực giao tiếp và hợp tác.

**3. Phẩm chất.**

Trách nhiệm, yêu nước, nhân ái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, ảnh chụp chân dung hs giới thiệu bản thân

- HS: SGK

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động:** | |
| - Kiểm tra sự chuẩn bị của hs.  - Giới thiệu bài mới- Ghi bảng đầu bài. | - Mở SGK và ghi tựa bài. |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập:** | |
| **Hoạt động Viết sáng tạo**  **Mục tiêu:** Nhận diện được cấu trúc, nội dung và viết được đoạn văn ngắn tự giới thiệu về sở thích và ước mơ của bản thân. Nhận xét được bài viết em thích bằng từ ngữ và khuôn mặt phù hợp.  **Cách tiến hành:** | |
| 2**.1. Nói về sở thích và ước mơ**  Gv yêu cầu HS đọc BT1  Gv yêu cầu HS quan sát tranh, đọc các từ ngữ nói về sở thích và ước mơ của bạn Hồng Ân.  (GV khuyến khích HS phát triển ý tưởng dựa vào tranh và từ ngữ gợi ý, VD: sở thích hoạt động, ước mơ -> những việc làm để thực hiện ước mơ,...).  GV nhận xét và rút ra một số điểm cần lưu ý khi giới thiệu bản thân, tên, tuổi, sở thích, ước mơ,.  **2.2. Viết đoạn văn ngắn giới thiệu bản thân**  Gv yêu cầu HS đọc và phân tích yêu cầu BT 2.  (GV khuyển khích HS phát triền ý tưởng. VD: tên -> lí do đặt tên, tuổi, sở thích -> hoạt động, ước mơ -> những việc làm để thực hiện ước mơ;.. .).  - Gv yêu cầu HS viết 4-5 câu giới thiệu bân thân theo nội dung vừa nói vào vở.  - Gv yêu cầu HS dán ảnh hoặc trang trí đơn giản bài viết.  - GV nhận xét. | HS đọc và phân tích yêu cầu BT1  HS quan sát tranh, đọc các từ ngữ nói về sở thích và ước mơ của bạn Hồng Ân.  HS nói về sở thích và ước mơ của bạn Hồng An trong nhóm đôi. Hs khác nhận xét bổ sung.  HS đọc và phân tích yêu cầu BT 2.  HS giới thiệu bản thân trong nhóm đôi  HS viết 4-5 câu giới thiệu bân thân theo nội dung vừa nói vào vở.  1 - 2 HS đọc bài trước lớp  HS nghe bạn. |
| **3. Vận dụng**  **Mục tiêu:** HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  **Cách tiến hành:** | |
| Gv tổ chức Chơi trò chơi Phòng tranh vui vẻ  GV hướng dẫn cách thực hiện  Gv nhận xét-tuyên dương. | Hs tham gia trò chơi. HS tham quan phòng tranh, đọc các bài viết.  HS vẽ khuôn mặt và ghi từ ngữ nhận xét phù hợp vào thẻ nhận xét và gắn vào bài viết em thích.  Một số HS chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc về bài viết em thích trước lớp.  - Về nhà xem lại bài. Chuẩn bị: *Em vui đến trường* |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................